TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH H- NG YÊN** ---o0o--- Số:10/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- ***Mỹ Hào, ngày 04 tháng 02 năm 2025***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc ly hôn giữa:

***Nguyên đơn**: Chị B T H, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph C, phường M Đ, thị xã M H, tỉnh H Y.

* **Bị đơn:**Anh N V Th, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn L X, xã D Q, thị xã M H,tỉnh H Y.

Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu N G L, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2019

Người đại diện theo pháp luật của cháu N G L: Anh N V Th, sinh năm: 1997

Đều có địa chỉ: Thôn L X, xã D Q,thị xã M H,tỉnh H Y.

Cháu N Th Tr, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2021

Người đại diện theo pháp luật của cháu N Th Tr: Chị B T H, sinh năm: 1999

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Ph C, phường M Đ, thị xã M H, tỉnh H Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị B T H và anh N V Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị B T H và anh N V Th thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị B T H và anh N V Th có 02 con chung là cháu N G L, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2019 và cháu N Th Tr, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2021. Chị H và anh Th thoả thuận giao cháu N G L cho anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu L thành niên. Giao cháu N Th Tr cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Tr thành niên.

Về việc cấp d- ỡng nuôi con chung: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị H và anh Th có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai đ- ợc cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi ng- ời trực tiếp nuôi con và việc cấp d- ỡng nuôi con chung sau ly hôn.

-Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Chị B T H và anh N V Th đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị B T H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm, năm m- ơi ngàn đồng)đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Toà án số 0003534 ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào, tỉnh H- ng Yên.

Trả lại cho chị H số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chị H đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tân Huyền

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Mỹ Hào
- Các đ- ơng sự;
- Chi cục THA DS Thị xã Mỹ Hào.
- UBND xã D Q.
- *L- u hồ sơ vụ án.*